

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

UBND XÃ HỒNG KIM

*Công bố lại hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với hoạt động
quản lý nhà nước tại UBND xã Hồng Kim
(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 17 tháng
02 năm 2020)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hồng Kim, ngày 17 tháng 02 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Hồ Thanh Dũng

Số: 09/QĐ-UBND

Hồng Kim, ngày 17 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
về việc công bố lại hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ
tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động cơ
quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2015 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến ISO và
hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa
Thiên Huế;

Theo đề nghị của Đại diện lãnh đạo Chất lượng (QMR),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Hồng Kim phù
hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số
19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong
Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số
62/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND xã Hồng Kim về việc Công bố Hệ
thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
đối với hoạt động quản lý nhà nước tại UBND xã Hồng Kim.

Điều 3. Đại diện Lãnh đạo Chất lượng, cán bộ, công chức tại UBND xã
Hồng Kim chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH-CN (để báo cáo);
- UBND huyện (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Thanh Dũng

PHỤ LỤC

Các lĩnh vực hoạt động của UBND xã Hồng Kim được công bố phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2020 của UBND xã Hồng Kim)

TT	Tên quy trình	Tên thủ tục hành chính
1	Lĩnh vực Tư pháp	
1.1	QT TP-01	Đăng ký khai sinh
		Đăng ký khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi
		Đăng ký khai sinh cho con ngoài giá thú
		Đăng ký khai sinh cho trẻ chết sơ sinh
		Đăng ký khai tử
		Đăng ký khai tử cho người bị Tòa án tuyên bố là đã chết
		Điều chỉnh nội dung trong sổ hộ tịch và các giấy tờ hộ tịch khác (không phải Sổ đăng ký khai sinh và bản chính Giấy khai sinh)
1.2	QT- TP-02	Đăng ký lại việc sinh
		Đăng ký lại việc kết hôn
		Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
		Đăng ký khai tử quá hạn
		Đăng ký lại việc tử
		Đăng ký bổ sung hộ tịch, điều chỉnh nội dung trong Sổ đăng ký khai sinh và bản chính Giấy khai sinh
		Cấp bản sao các giấy tờ hộ tịch từ Sổ hộ tịch
1.3	QT - TP-03	Đăng ký khai sinh quá hạn
1.4	QT - TP-04	Đăng ký kết hôn
		Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con
		Đăng ký thay đổi hộ tịch cho người dưới 14 tuổi
		Đăng ký cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi
1.5	QT - TP-05	Đăng ký việc nuôi con nuôi
1.6	QT - TP-06	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi
1.7	QT - TP-07	Đăng ký việc giám hộ
1.8	QT - TP-08	Đăng ký chấm dứt, thay đổi việc giám hộ
1.9	QT - TP-09	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho công dân Việt Nam cư trú trong nước để đăng ký kết hôn với người nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài
1.10	QT - TP-10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới
1.11	QT - TP-11	Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới
1.12	QT - TP-12	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ văn bản bằng tiếng Việt
1.13	QT - TP-13	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ văn bản bằng tiếng Việt
1.14	QT - TP-14	Chứng thực văn bản nhận tài sản thừa kế
		Chứng thực văn bản phân chia di sản thừa kế
1.15	QT - TP-15	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
		Chứng thực hợp đồng cho thuê nhà ở (ở nông thôn).
		Chứng thực hợp đồng cho mượn, cho ở nhờ nhà ở (ở nông

		thôn).
		Chứng thực hợp đồng thế chấp nhà ở (ở nông thôn).
		Chứng thực hợp đồng mua bán nhà ở (ở nông thôn).
		Chứng thực hợp đồng tặng cho nhà ở (ở nông thôn)
		Chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất
		Chứng thực hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.
		Chứng thực hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất
		Chứng thực hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất
		Chứng thực hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất
		Chứng thực hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp
		Chứng thực hợp đồng ủy quyền
		Chứng thực hợp đồng bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất
		Chứng thực hợp đồng cho thuê lại quyền sử dụng đất
2	Lĩnh vực Thi đua Khen thưởng	
2.1	QT-TĐKT-01	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
		Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề
2.2	QT-TĐKT-02	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
3	Lĩnh vực Công an	
3.1	QT-CA-01	Khai báo tạm vắng
		Xác nhận đơn đề nghị cấp lại Chứng minh nhân dân
3.2	QT-CA-02	Tiếp nhận thông báo lưu trú
3.3	QT-CA-03	Xác nhận việc trước đây đã đăng ký thường trú
		Cấp giấy chuyển hộ khẩu
3.4	QT-CA-04	Xóa đăng ký thường trú
		Cấp đổi, cấp lại sổ tạm trú
3.5	QT-CA-05	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu
		Cấp đổi, cấp lại sổ hộ khẩu
		Điều chỉnh thay đổi trong sổ tạm trú
		Xác nhận Giấy khai đăng ký sang tên, di chuyển xe
3.6	QT-CA-06	Đăng ký tạm trú
3.7	QT-CA-07	Tách sổ hộ khẩu
3.8	QT-CA-08	Đăng ký thường trú
4	Lĩnh vực dân quân tự vệ	
4.1	QT-DQTV-01	Đăng ký bổ sung nghĩa vụ quân sự
		Đăng ký di chuyển nghĩa vụ quân sự

		Đăng ký vắng mặt đối với người sẵn sàng nhập ngũ
		Đăng ký bổ sung đối với người sẵn sàng nhập ngũ
		Đăng ký bổ sung đối với Quân nhân dự bị
		Đăng ký di chuyển nơi cư trú từ huyện này sang huyện khác đối với người sẵn sàng nhập ngũ
		Đăng ký di chuyển nơi cư trú từ huyện này sang huyện khác đối với Quân nhân dự bị
		Đăng ký di chuyển nơi cư trú từ xã này sang xã khác, trong phạm vi huyện đối với người sẵn sàng nhập ngũ
		Đăng ký di chuyển nơi cư trú từ xã này sang xã khác trong phạm vi huyện đối với Quân nhân dự bị
		Đăng ký vắng mặt đối với người sẵn sàng nhập ngũ được phép ra nước ngoài về việc riêng từ 3 tháng đến dưới 1 năm
		Đăng ký vắng mặt đối với Quân nhân dự bị đã được xếp vào đơn vị dự bị động viên, khi vắng mặt khỏi nơi cư trú từ 10 ngày trở lên
		Đăng ký vắng mặt đối với Quân nhân dự bị được phép ra nước ngoài vì việc riêng từ 3 tháng đến dưới 1 năm.
4.2	QT-DQTV-02	Xét chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ chưa tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc khi bị ốm, chết đối với dân quân tự vệ ốm đau, chết
		Xét chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc bị tai nạn trong khi làm nhiệm vụ hoặc tai nạn rủi ro
4.3	QT-DQTV-03	Xét chế độ một lần đối với quân nhân, công an nhân dân, công nhân viên chức trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và nhà nước;
		Xét chế độ trợ cấp một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội, công an, thanh niên xung phong hưởng lương, cán bộ dân chính Đảng tham gia chiến đấu, hoạt động ở chiến trường B, C, K ;
		Xét chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mặt) đã về gia đình;
		Xét chế độ trợ cấp một lần đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội, công an và cán bộ xã, phường trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước (đối tượng bổ sung Thông tư 191/2005/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BTC);
		Xét chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng là du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước (đối tượng bổ sung 191/2005/TTLT-BQP-BLĐT BXH-BTC).
5	Lĩnh vực Xây dựng	
5.1	QT-XD-01	Gia hạn giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn
		Cấp lại giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn
	QT-XD-02	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo nhà ở riêng lẻ tại nông thôn

5.2		Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn (đôi với những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt)
		Điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn
6	Lĩnh vực Tôn giáo	
6.1	QT-TG-01	Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng
6.2	QT-TG-02	Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng
		Tiếp nhận thông báo lễ hội tín ngưỡng (những lễ hội không thuộc các trường hợp: lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục lại sau thời gian gián đoạn, lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước).
6.3	QT-TG-03	Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo
6.4	QT-TG-04	Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở
6.5	QT-TG-05	Tiếp nhận đăng ký người vào tu
		Tiếp nhận thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng
6.6	QT-TG-06	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã
7	Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã	
7.1	QT-KTTT-HTX- 01	Chấm dứt tổ hợp tác
		Xác nhận Đơn đề nghị hỗ trợ Tổ hợp tác
7.2	QT-KTTT-HTX- 02	Thành lập tổ hợp tác
7.3	QT-KTTT-HTX- 03	Thay đổi tổ trưởng tổ hợp tác
8	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
8.1	QT-NN&PTNT- 01	Cấp sổ đăng ký nuôi vịt chạy đồng
8.2	QT-NN&PTNT- 02	Đăng ký nuôi mới gia cầm dưới 500 con
8.3	QT-NN&PTNT- 03	Xác nhận lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên trong nước của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân sản xuất ra
		Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cô thụ có nguồn gốc khai thác từ vườn, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức; cây có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung, vườn nhà, trang trại, cây phân tán của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân
8.4	QT-NN&PTNT- 04	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong kinh doanh thủy sản có sản phẩm chỉ tiêu thụ nội địa.
8.5	QT-NN&PTNT- 05	Đăng ký khai thác tận dụng trong quá trình thực hiện các biện pháp lâm sinh của chủ rừng (đối với rừng trồng bằng vốn tự đầu tư).
		Đăng ký khai thác tre nứa trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ là rừng tự nhiên

		Xét giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
		Xét giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng LLVT nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
		Xét giải quyết hồ sơ đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày chưa được hưởng chế độ.
		Xét giải quyết hồ sơ đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày đã hưởng trợ cấp một lần.
		Xét giải quyết hồ sơ người có công giúp đỡ cách mạng.
		Xét giải quyết hồ sơ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.
		Xét giải quyết hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí, trợ cấp một lần
		Xét giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công tử trần
		Xác nhận Đơn đề nghị đổi hoặc cấp lại Bằng "Tổ quốc ghi công"
		Giải quyết mua bảo hiểm y tế cho người có công
12.3	QT-LĐTBXH-03	Xét giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
		Xét đề nghị giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
12.4	QT-LĐTBXH-04	Xác nhận Đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ; di chuyển hài cốt liệt sĩ
12.5	QT-LĐTBXH-05	Xét giải quyết trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình phục hồi chức năng
12.6	QT-LĐTBXH-06	Xác nhận Tờ khai cấp sổ ưu đãi trong giáo dục đào tạo cho người có công với cách mạng và con của họ
		Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
12.7	QT-LĐTBXH-07	Xác định và cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật trong trường hợp thay đổi dạng tật hoặc mức độ khuyết tật
12.8	QT-LĐTBXH-08	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật (trong các trường hợp: Giấy xác nhận khuyết tật hư hỏng không sử dụng được; trẻ khuyết tật từ đủ 6 tuổi trở lên; mất Giấy xác nhận khuyết tật)
		Xét giải quyết trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật
		Xét giải quyết hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng
		Xét giải quyết hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng
		Xét giải quyết hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi chưa được hưởng trợ cấp xã hội
12.9	QT-LĐTBXH-09	Xét giải quyết hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng

		Đăng ký khai thác gỗ rừng trồng tập trung bằng vốn do chủ rừng tự đầu tư hoặc Nhà nước hỗ trợ
		Đăng ký khai thác tận dụng các cây gỗ đứng đã chết khô, chết cháy, cây đổ gãy; tận thu các loại gỗ nằm, góc, rễ, cành nhánh của chủ rừng (đối với rừng do chủ rừng tự đầu tư hoặc nhà nước hỗ trợ)
		Đăng ký khai thác tận dụng trong quá trình thực hiện các biện pháp lâm sinh, hay các hoạt động khai thác lâm sinh phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo nghề (đối với rừng trồng do chủ rừng tự đầu tư hoặc Nhà nước hỗ trợ)
8.6	QT-NN&PTNT- 06	Xét đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại Xét đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại
8.7	QT-NN&PTNT- 07	Đăng ký khai thác rừng trồng tập trung bằng vốn do chủ rừng tự đầu tư hoặc Nhà nước hỗ trợ
8.8	QT-NN&PTNT- 08	Xác nhận Đơn xin giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn Xác nhận Đơn xin giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân Xác nhận Đơn đề nghị thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân
8.9	QT-NN&PTNT- 09	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong kinh doanh thủy sản có sản phẩm chi tiêu nội địa
9	Lĩnh vực Văn hóa Thể thao và Du lịch	
9.1	QT-VHTT&DL- 01	Đăng ký thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1000 bản
9.2	QT-VHTT&DL- 02	Công nhận “Gia đình văn hóa”
9.3	QT-VHTT&DL- 03	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
10	Lĩnh vực Công thương	
10.1	QT-CT-01	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại Cấp sửa đổi bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
11	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	
11.1	QT-GD&ĐT-01	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực
11.2	QT-GD&ĐT-02	Cho phép hoạt động giáo dục đối với nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực
11.3	QT-GD&ĐT-03	Đăng ký thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực
11.4	QT-GD&ĐT-04	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực
12	Lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội	
12.1	QT-LĐTBOXH-01	Xét hồ sơ phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
12.2	QT-LĐTBOXH-02	Xét giải quyết hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
		Xét giải quyết hưởng chế độ ưu đãi với thân nhân liệt sĩ

12.10	QT-LĐTBXH-10	Xét giải quyết hồ trợ chi phí mai táng đối với người khuyết tật
12.11	QT-LĐTBXH-11	Xác nhận Đơn đề nghị tiếp nhận người cao tuổi vào nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội
12.12	QT-LĐTBXH-12	Xét giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi đủ điều kiện tiếp nhận vào sống trong cơ sở bảo trợ xã hội nhưng có người nhận chăm sóc tại cộng đồng
		Xét giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi
12.13	QT-LĐTBXH-13	Xét giải quyết hồ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng
		Xét giải quyết hồ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội
12.14	QT-LĐTBXH-14	Xét giải quyết trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội
12.15	QT-LĐTBXH-15	Xét duyệt đối tượng vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015”
12.16	QT-LĐTBXH-16	Xác nhận Đơn xin hưởng chính sách hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học cơ sở dành cho học sinh là người tàn tật, học sinh mồ côi, học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo
12.17	QT-LĐTBXH-17	Xác nhận hồ sơ vay vốn của học sinh, sinh viên
12.18	QT-LĐTBXH-18	Xác nhận Đơn đăng ký học nghề cho lao động nông thôn
		Xác nhận Đơn đề nghị chi hỗ trợ cho trẻ em thuộc Chương trình 19 (trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em lang thang, lao động nặng nhọc, trong điều kiện nguy hại, nguy hiểm)
12.19	QT-LĐTBXH-19	Cho phép tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng
13	Lĩnh vực Khiếu nại Tố cáo	
13.1	QT-KN-TC- 01	Thủ tục tiếp công dân
13.2	QT-KN-TC- 02	Thủ tục xử lý đơn thư
13.3	QT-KN-TC- 03	Thủ tục giải quyết khiếu nại (lần đầu)
13.4	QT-KN-TC- 04	Thủ tục giải quyết tố cáo
14	Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	
14.1	QT-PBGDPL-01	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải
14.2	QT-PBGDPL-02	Thủ tục Bầu hòa giải viên
14.3	QT-PBGDPL-03	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
14.4	QT-PBGDPL-04	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật
14.5	QT-PBGDPL-05	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
14.6	QT-PBGDPL-06	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên